

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2025/HS - ST
Ngày 24 – 3 – 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Y Blao Bkrông và ông Đinh Tuấn Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thoán – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2025/TLST-HS, ngày 03 tháng 3 năm 2025.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2025/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ ANH T**; tên gọi khác: T nhóc; giới tính: Nam; sinh ngày 12 tháng 4 năm 1995, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Số A N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; con ông: Lê Văn L (đã chết) và bà Hồ Thị Kim C, sinh năm: 1973; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 03 tiền án

- Ngày 22/4/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số: 127/2015/HSST;

- Ngày 27/10/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số: 273/2016/HSST;

- Ngày 03/5/2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 144/2019/HSPT. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù vào ngày 30/8/2024.

Nhân thân: Ngày 18/11/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 311/2013/HSST.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B (nay là Phân trại tạm giam khu vực thành phố B), từ ngày 23/12/2024 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

+ Ông Bùi Anh T1; địa chỉ: H M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

+ Ông Trần Quốc B; địa chỉ: Tổ dân phố E, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Anh T là người sử dụng chất ma túy loại Methamphetamine (hay còn gọi là ma túy Đá), H và cần sa, đã có 03 tiền án, về tội Trộm cắp tài sản. Thông qua các mối quan hệ xã hội, T quen biết 01 người nam giới bán ma túy đá có tên thường gọi là T2 chuột (chưa xác định được nhân thân lai lịch). Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/12/2024, T nảy sinh ý định mua ma túy đá sử dụng nên dùng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, gắn sim số 0948964448 gọi đến số điện thoại 0943745253 của người nam giới tên thường gọi là “T2 chuột” hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá. Người nam giới tên thường gọi là “T2 chuột” đồng ý và hẹn giao dịch mua bán ma túy tại khu vực đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Tại điểm hẹn, T đưa cho người nam giới trên 1.000.000 đồng và được bán 01 gói nylon bên trong chứa ma túy đá. Sau đó, T nhờ người nam giới tên thường gọi là “Tý chuột” chở đến dãy trọ địa chỉ 2 đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, để T tìm nơi sử dụng ma túy đá. Thời điểm này, T nhắn tin rủ người nữ giới có tên thường gọi là H1 (chưa xác định được nhân thân lai lịch) sử dụng số điện thoại 0528272591 để cùng nhau sử dụng ma túy. Trong lúc đợi H1 đến, T cất giấu gói ma túy mua được dưới đồng hồ nước trước phòng trọ số 9 của dãy trọ. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, T chưa kịp sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tạm giữ vật chứng theo quy định pháp luật. Kết quả xét nghiệm ma túy tại Bệnh viện đa khoa

thành phố B đối với Lê Anh T là dương tính với ma túy Marijuana (THC, cần sa), MOP (M).

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu: 01 (một) gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, được niêm phong trong 01 phong bì thư có các chữ ký ghi tên Lê Anh T, Bùi Anh T1, Trần Quốc B, Trần Văn K và đóng dấu tròn màu đỏ của Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone, màu đen, gắn sim số: 0948964448, số I: 355831084714541 (khi bắt quả tang). 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy đá (khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Anh T.

Tại bản Kết luận giám định số: 87/KL-KTHS, ngày 27/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,3351 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 2,2843 gam Methamphetamine đã được niêm phong.

Tại Bản Cáo trạng số 79/CT – VKS – BMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố Lê Anh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o, khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận hành vi phạm tội đúng như diễn biến của cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Anh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS

Xử phạt: Bị cáo Lê Anh T từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với: 2,2843 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 87/KL- KTHS, ngày 27/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ và 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy đá là tang vật của vụ án.

Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với: 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone, màu đen, gắn sim số: 0948964448, số I: 355831084714541 là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đối đáp gì, chỉ đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 23/12/2024, tại khu vực dãy trọ 24/11 đường L, phường T, Tp ., tỉnh Đắk Lắk, Lê Anh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,3351 gam chất ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Bị cáo Lê Anh T có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm o, khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

....

o) Tái phạm nguy hiểm

.....

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 03 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Điều này thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần áp dụng đối với bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm chung trong xã hội.

[2.2] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, cần được áp dụng đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.3] Các vấn đề khác:

Đối với người nam giới tên “Tý chuột” sử dụng số điện thoại 0943745253, bán ma túy cho Lê Anh T. Người nữ giới tên H1 sử dụng số điện thoại 0528272591, được T rủ cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Qua tiến hành xác minh vẫn chưa xác định được nhân thân lai lịch của những người nêu trên. Đồng thời, đã có công văn gửi Công ty V để xác định chủ thuê bao, nhưng đến nay chưa nhận được công văn trả lời. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Anh T, Công an T đã lập biên bản vi phạm hành chính và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo theo Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là phù hợp.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 2,2843 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 87/KL- KTHS, ngày 27/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ và 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy đá là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone, màu đen, gắn sim số: 0948964448, số I: 355831084714541 là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[2.6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Lê Anh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Anh T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam, ngày 23/12/2024

[2]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 2,2843 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 87/KL- KTHS, ngày 27/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ và 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy đá

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone, màu đen, gắn sim số: 0948964448, số I: 355831084714541

Các vật chứng có đặc điểm như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/02/2025

[3]. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Anh T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an tỉnh Đắk Lắk (LLTP);
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Hương Giang